

**BỘ QUỐC PHÒNG
BỆNH VIỆN QUÂN Y 175**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 3853 /BV-TMHC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 11 năm 2018

V/v tổ chức khám bệnh miễn phí

Kính gửi: - Sở Giáo dục- Đào tạo Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng GD-ĐT các quận: Gò Vấp, Phú Nhuận,
Bình Thạnh, Tân Bình và Quận 12

Căn cứ các Quy định về thực hiện Luật BHYT; thực hiện các tiêu chí, quy định nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc người bệnh;

Nhằm nâng cao chất lượng khám, tầm soát, kiểm tra sức khỏe cho cán bộ công nhân viên chức trên địa bàn quận Gò Vấp và các quận, huyện phụ cận.

Nhân kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam năm 2018, Bệnh viện Quân y 175 tổ chức khám sức khỏe tầm soát chẩn đoán ung thư sớm miễn phí cho cán bộ ngành giáo dục của Thành phố Hồ Chí Minh thuộc địa bàn các quận Gò Vấp, Phú Nhuận, Bình Thạnh, Tân Bình và Quận 12.

1-Về hình thức:

-Các trường học thuộc Sở và Phòng Giáo dục các quận đăng ký danh sách đăng ký khám và gửi về BV, kể cả có thể và không có thể BHYT khám tại BV;

-Mọi cán bộ nhân viên trong ngành sẽ được khám các chuyên khoa, tư vấn sức khỏe miễn phí trong và ngoài giờ, kể cả Thứ Bảy;

-Các xét nghiệm, siêu âm, điện tim, tầm soát Ung thư đặc biệt là Ung thư tuyến giáp, Ung thư vú, Ung thư Cổ tử cung (đối với nữ) sẽ được miễn giảm tùy theo từng gói xét nghiệm khác nhau.

2-Thời gian: từ 01 đến 30 tháng 11 năm 2018.

3-Về đầu mối liên hệ:

-Công văn gửi danh sách về Phòng KHTH Bệnh viện Quân y 175, số 786 Nguyễn Kiệm, Phường 3, Quận Gò Vấp, Tp. HCM;

-Bác sĩ CKII Trần Thị Hải Yến, Chủ nhiệm Khoa Khám bệnh, số điện thoại 0982.828.071

-Cử nhân Vũ Thị Hồng Vân, Phụ trách Chăm sóc khách hàng, số điện thoại 0961.175.175./.

Nơi nhận:

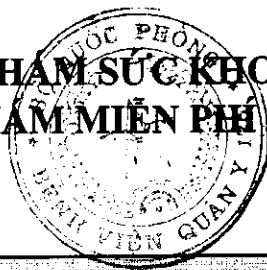
- Như kính gửi
- Lưu VT, TMHC'.D03b.



GIÁM ĐỐC

Thiếu tướng
Nguyễn Hồng Sơn

BẢNG GIÁ KHÁM SỨC KHỎE TỔNG QUÁT
CHƯƠNG TRÌNH KHÁM MIỄN PHÍ NHÂN NGÀY 20/11/2018



STT	Nội dung khám	Chi phí	
		Nữ	Nam
1	Khám và tư vấn	180,000	180,000
2	Công thức máu	88,000	88,000
3	Chức năng gan:		
	+ SGPT		28,000
	+ SGOT		28,000
	+ GGT		25,000
4	Tầm soát ung thư buồng trứng (CA12.5)	180,000	
5	Tầm soát ung thư vú (CA15.3)	193,000	
6	Tầm soát ung thư tiền liệt tuyến (PSA)		118,000
7	Tổng phân tích nước tiểu	50,000	50,000
8	Pap smear	195,000	
9	Soi tươi	50,000	
10	Siêu âm tổng quát	70,000	70,000
11	Siêu âm tuyến vú	100,000	
12	Siêu âm tuyến giáp	120,000	120,000
	TỔNG CỘNG	1,046,000	527,000
		Giảm 50%	
	Còn	523,000	263,500

44